

## Mùa Xuân Lọt Qua Kẽ Hờ

### Nguyễn Văn Sâm

#### 1.

Minh đứng xó rớ trong trạng thái thừa thãi, hết sờ cầm, nhổ râu lại cho tay vào túi, không biết mình đang làm gì. Từ khi hồng thủy ngập tràn, mọi người bỗng trở thành nhỏ nhoi, ngơ ngác. Trước con bệnh, tình trạng càng bi thảm hơn, đôi tay ngẩn lại, thừa mứa, vô ích theo sự vắng mặt của dụng cụ thuốc men, chỉ đứng đó, nhìn ngó, ước vọng. Những con mắt bi thiết, lo sợ, những tiếng thở dài sườn sượt như chấp nhận sự bất lực, nép mình lại những nặng van vái cầu xin sự màu nhiệm, trạng thái chịu thua thực trạng, hành động bó tay đầu hàng của người thái cổ trước thần linh, quỷ dữ. Một chai dầu Nhị Thiên Đường ai đó trân trọng giữ gìn phòng khi hữu sự được đưa ra, tẩm ván mục nát mong manh được thầy đến với leo lét hi vọng kéo sinh mạng một đồng nghiệp, đồng cảnh trở về. Ánh mắt thương tâm đồng thời ẩn chứa niềm lo lắng băng khuâng cho chính phận mình. Giữa đồng khô cỏ cháy, muối mòng bệnh tật có chữa ai? Rồi ra may đây rủi đâu? Trời kêu ai? Chuyện gì xảy ra trong những ngày còn lại?

Cả trại hình như thức dậy hết. Giáo sư Diệm, người ít nói nhất, cái bóng trong những sinh hoạt, nhìn bao quát cảnh tượng lác đầu nói với người ngồi bên: 'Tội nghiệp, mới hồi chiều anh ấy còn cười cười nói nói, khen mận ngon và mời tôi cùng ăn.' Rồi ông chép miệng: 'Trông nặng lắm... có bề nào...' Câu nói bỏ lửng với cái nhìn buồn thảm về phía bệnh nhân. Một cái chép miệng, vài cái gật đầu ừ ừ, không buồn lên tiếng của người nghe. Ngoài kia gió thổi lòn vào vách lá kêu vi vu ma gọi hồn. Khung cảnh tang thương áo não.

Minh áy náy ngó hiện thân của sự sắp sửa thua bại trước Thần Chết. Mùi tử khí và hình ảnh Thần Vòng lảng vảng quanh quất. Nó nằm cong lên như con tôm sần sảng bung để nhảy tới, đầu gối gập vô ngực, tay chống xuống sạp tre, miệng găng chỗ vô kể hở giữa hai thanh tre để ói xuống đất. Nào nùng như đóa hoa rụng xuống đất lầy sau cơn mưa chịu trận những bước chân vô tình. Nó đang trên thổ dưới tả, toàn nước, một thứ nước thôi thối, tanh tanh với những lợn cợn nhỏ đen đen, giống như tô canh được rắc nhiều tiêu giờ đầy cận đồ tràn trên sạp, nhớp nhúa, dơ dáy đến khó chịu. Mền của bệnh nhân được dùng để ơ hở chỗ tháo mửa đó, mùi xú uế trùn phủ căn trại. Một vài người mê ngủ đang đầu kia đã lục đục thức dậy sau vài cơn gió và tiếng xì xào của những người dễ động lòng. Thân thể T. đang báo hiệu từ chối sự sống. Mồ hôi vã ra như tắm. Trên trán từng chấm nhỏ đọng lại, lớn dần, gần nhau hơn, nổi lại, rồi chảy xuống mũi, nhều từng giọt một từ chóp mũi xuống sàn tre theo nhịp thở. Mắt T. đỏ rần vì dầu nóng, cái đỏ trong cái xanh, có vẻ gì đó rất ma quái, bệnh hoạn.

Minh chán nản, số phận nó như chỉ mảnh treo chuông. Đã ói đến mặt xanh, nước vàng. Đã kiệt lực vì đang nằm gối đầu bên bờ vực thăm phân cách sống-chết. Gần kề, đếm được từng giờ, từng phút, từ khi lửa hực rừng; cách này hay cách khác, rõ ràng hay không, sự xuất huyết não trầm kha của dân tộc.

Minh tìm chai dầu *Song Thập* trong túi đựng quần áo, anh đổ thật nhiều vào tay, nín thở thoa lên trán, lên màng tang, lên cổ T. hồi giọng run run:

'Bây giờ sao? Đỡ chưa?'

T. gật đầu, vẫn không ngừng lên, những sợi tóc hắt ngược về phía trước phủ kín trán, hơi thở vẫn hào hển, mệt nhọc. Nó có đang tự hỏi tại sao mình đối đầu với tử thần vô lý như thế này? Nếu không có cái gọi là tuần lễ lao động xã hội chủ nghĩa vớ vẩn, nếu không có họ đến đây? Nhưng tất cả đã có, đã xảy ra. Sự thật khó tưởng đến ngỡ ngàng mọi người. Câu hỏi của mình cũng mang vẻ lơ lảo như vậy. Làm sao nó trả lời được? Căn bệnh không thể dễ dàng rút lui vì vài giọt dầu nóng chỉ có tính chất an ủi, chặn sự lo sợ hơn là chống chọi lại bệnh trạng.

Lúc bốn giờ sáng, tên cán bộ hướng dẫn bước vào cùng với một người trung niên, tay xách hộp y tế và vài dụng cụ y khoa. Hân vui vẻ nói lớn như để thông báo, hãnh diện vì đã làm được điều hay:

‘Có bác sĩ đây rồi, khỏi lo nữa.’

Bác sĩ hỏi qua về diễn biến căn bệnh, rồi lặng lẽ sửa soạn thuốc chích.

Vui mừng biểu lộ trên nét mặt, hy vọng long lanh trong khóe mắt mọi người. Ngại ngùng vì được đặt quá nhiều tin tưởng, viên bác sĩ nói, giọng buồn buồn, mở đường:

‘Mũi này chỉ là thuốc khỏe. Nông trường không còn thuốc dịch tả. Hết từ tháng trước. Báo cáo hai lần, y tế thành đều trả lời nhất trí, nhưng phải chờ, hiện giờ số lượng dành cho cán bộ cũng không còn, nếu còn tôi du di được.’

Rồi ông chép miệng:

‘Không biết chờ đến bao giờ. Mấy ngài ấy làm ăn tôi chẳng biết ra sao cả. Sáng mình dùng thuốc dân tộc xem sao! Nếu không xong nữa, phải chờ về thành phố. Tháng trước tôi có một trường hợp tương tự mà đành chịu! Cậu ấy rất khỏe mạnh. Dũng sĩ đào kênh, liên tiếp dẫn đầu con số vượt chỉ tiêu trong mấy tháng. Cái mã lạn ở gần bụi tre trên đường ra ao cá đấy.’

Ngừng một chút vì biết mình đã nói quá nhiều, ông trở về thực tế:

‘Trường hợp này hy vọng nhiều, vì mình phát hiện kịp thời. Nếu có chuyện gì ta có thể đưa về thành phố, mai có chuyến. Mỗi tuần ở đây chúng tôi có xe về thành phố hai ngày.’

Không muốn nghe thêm, Minh rời khung cảnh buồn bã của trại lững thường đi vào bóng đêm. Vậy đó, danh từ, lý do này nọ để phủ tay giao nạn nhân cho Tử Thần. Vậy đó, điều kiện làm việc của những người vất vả đến tận cùng sức khỏe để xây dựng chế độ. Vậy đó, số phận của Giáo Sư Đại Học. Nửa dân tộc đã chịu đựng gần phần tư thế kỷ, nay cả nước đang trong cảnh trầm luân, quốc nạn kéo dẫn dân tộc đi xuống con đường dốc thẳm mịt mù.

Gió lạnh của ngày giáp Tết đánh bật dậy lớp da gà trên tay Minh. Anh rung mình kéo sát hai vạt áo mưa lại, cái áo mưa nhà binh Minh ưa mặc như áo ấm mỗi tối. Một cách vô ý thức, anh bước về phía đám rẫy cao, nơi có một thửa đất khô, cỏ xanh mơn như thảm nhung những buổi tối, trước giờ ngủ, cùng vài người bạn thân ra quây quần nhìn sao, chia từng miếng thuốc, kể chuyện phiếm và chửi lén chế độ. Đêm, trăng nhạt không sao, gió nhiều, trời đem sấm. Từ phía xa, mấy chùm cây trên nền không gian đen mịt mịt đậm âm u. Một con tắc kè đầu đỏ buông những tiếng kêu rã rời, đứt đoạn: Tắc... tắc...kè...tắc... kè. Anh lẩm bẩm: Còn mấy ngày nữa thì Tết rồi. Một năm nữa tuổi nhục sắp qua.

Nghĩ đến Tết, anh bỗng ngao ngán. Tết thứ mấy của cuộc đổi thay ngược ngạo. Bạn bè mất mát hầu hết. Tàn lác. Đưa lang thang quê người, đưa ngậm hờn trong vòng kẽm gai tù ngục, đưa đổi phần cuộc đời trong những sinh hoạt vô bổ, chán mửa để sống còn. Và mình, trầm mình trong những suy tư câm nín, càng lúc càng héo úa như trái non chín nắng, nhăn nheo, co quắp. Thảm hại. Rồi đây nó sẽ

ra sao? Thuốc *trị* không có, thuốc *cầm* cũng không, số mạng thuộc mấy chai dầu nóng lạnh nhức đầu. Cầu tới bốn giờ chiều nó mới được chở về Sài Gòn, biết còn kịp? Bệnh viện và cách làm ăn bây giờ đâu phải để dành nhau với Thần Chết tranh sự sống cho những người mang nhãn Sài Gòn như nó. Có gì bọn mình chỉ thiệt thòi, một người bạn nữa ra đi, thêm vào sự mất mát cũ, một sự tiếc thương đau xót cho thân phận mình. Kẻ thua trận, người bị trói trong bẫy sập, thương nhau cùng cảnh, bọn chúng sẽ đứng vững lãnh đạm. Mặt hồ đâu dễ xao động vì hạt bụi nhỏ. Một gợn sóng li ti lăn tăn còn chưa có nữa là!

Tiếng ếch nhái kêu rầu rĩ bốn bề khiến Minh bực bội hơn. Do thói quen, anh cho tay vào túi quần móc thuốc và hộp quẹt. Tay anh chạm cái Zippo lạnh ngắt T. đưa mỗi thuốc hồi tối hôm qua.

‘... Cửa đào tặng đó, bao nhiêu năm rồi không động tới. Em nói ngọt lắm, không chấp hành nghiêm chỉnh không được. Mỗi lần thềm thuốc, tìm quẹt, nhớ đến em, yêu em thì đừng nên dùng nó... để giữ gìn sức khỏe *của em*. Bây giờ thì sức khỏe *của anh*. Một điếu thuốc tiêu vạn cổ sầu mà! Em theo cha mẹ di tản từ dạo đó. Tin tức gì đâu. Mình ở lại chịu đựng đến nhàm chán mấy thằng ông trời con ‘*thầy chạy*’ này... chưa xách búa chém để bị bắn chết là may. Làm sao không hút được...?’

*Có kẻ ra ngoài bỏ cuộc chơi.* Minh mỉm cười với mình. Tiếc quá, lúc đó cả bọn ngồi trong bóng tối, không quan sát được diễn biến trên mặt nó. Chắc buồn thảm nào, người tình khuất bóng, người tình không trọn luôn là nguyên nhân của chán chường, tìm quên. Huống hồ loạn cảnh chung quanh thường xuyên đập vào tâm tư những nhát bổ đau điếng.

Minh châm thuốc. Đắng ghét và cháy bùng thành lửa tấp gần hết nửa điếu, diêm sinh hòa lẫn *va-ni* tạo một hỗn hợp mùi vị ngớ ngẩn, ‘*Capstan lá vàng*’ gì mà như hạch, thứ nào cũng như thứ nấy, không dấm thì *xì-cút*, không thứ nào thiệt, chỉ là thay thế tạm bợ đánh lừa tri giác. Minh búng hai ngón tay, đốm lửa vạch cái vòng lưỡi hái đỏ hoạc trong không gian. Ánh lửa ma quái, màu lửa lưỡi hái tử thần. Màu máu chết chóc. Đêm tối xuống thật nhanh. Sương lạnh ướt vai, côn trùng vẫn hòa âm điệu nhạc đêm thôn dã sáng tác từ muôn thuở trước. Minh lắng tai nghe. Anh phân tách từng tiếng nhái, tiếng ếch, tiếng ễnh ương. Anh tự đùa bằng cách để ý nhóm nào lớn hơn, nhóm nào nhỏ hơn, chỗ nào ứng trước, chỗ nào hòa theo. Lòng anh dịu lại dần, bộ mặt hốc hác của T. chạy biến khỏi tâm trí, anh hít thở đầy phổi, mùi sương khuya thấm mát lồng ngực, không gian bao la ôm chầm thân thiết, tình tứ...

Như có tiếng thì thào đâu đó chen lẫn với tiếng côn trùng nỉ non. Minh vẫn ngồi im theo dõi mấy ngôi sao xa xa, nhấp nháy. Tiếng thở dồn dập quen thuộc trở mình xào xạc trên lá khô. Tiếng của tội lỗi, tiếng của xác thịt đam mê. Minh thở ra, đứng dậy, phui mấy cọng cỏ phía sau quần, vuốt lại mái tóc ẩm sương khuya, bước xéo trở về phía khác. Tội nhỏ! Bù gở nỗi thống khổ ban ngày! Anh tìm chỗ nằm dựa lưng vào gò mồi, dưới chân vạt đất cao, nhìn đường viền của mô đất in một vòng cung đậm trên nền trời. Khung cảnh đẹp nên thơ, đánh bật những lo âu bực bội. Hình ảnh bạn bè dàu dàu trong trại một phút nào đó tan biến nhường thức-trường cho hiện-cảnh. Mùa xuân cảnh đẹp, sớm mai này vừa gặp mấy nhánh mai rừng rực rỡ. *Vạn mộc xuân vinh*, Minh nhớ tiếp theo ý thơ của vị thiền tăng đời Lý... *thu hựu khô*.

Phải, không gì trường cửu, không gì bị hủy diệt mà không tái sinh, chúng ồn ào, mạnh mẽ, nhịp nhàng như vậy nhưng cơn lốc phản ứng của dân chúng một ngày kia sẽ bùng đi không để lại dấu vết. *Xuân vinh, thu khô*. vật cùng tắc phản, lý đổi thay của cuộc đời, sự tuần hoàn của vũ trụ. Minh mỉm cười lạc quan: Đêm-ngày. Mưa-nắng. Chỉ có đều là lúc này đêm hơi dài. Ngày hè mưa lê thê. Nhưng mà cũng phải có lúc mặt trời hiện ra.

Mắt anh chợt bắt gặp sự đổi thay đột ngột, vòng cung mô đất in trên nền trời không đứng yên mà hình như thay đổi.

Anh ngạc nhiên, trở mắt nhìn kỹ hơn. Không phải một mà hai, ba chỗ khác nhau, lay động nhịp nhàng ‘như’ nhịp thở giao động lớp da bụng con quái vật khổng lồ tiền sử’. Anh đã hiểu. Bực dọc tràn tới cổ. Cả bọn bị đẩy lên đây làm cảnh cho chế độ. Tụi trẻ bị thầy đến để vắt sức, bù lại được bước chân vào cũng lầy vật dục, chôn vùi tương lai và sức khỏe trong hoàn cảnh lửa rơm.

Minh nhồm dậy, bỏ lại sau lưng khung cảnh và bóng đêm đồng lõa, đi lẩn về phía ánh đèn lù mù rọi qua vách lá của trại với nỗi buồn mất mát một thứ gì quý báu.

Một người bạn đứng dựa lưng vào cột tre phập phập điều thuốc nói với anh sau cái chép miệng:

‘Coi mồi không xong, sợ trong mình nó sẽ hết nước. *Tiểu ở đây thì ứ quá.* Đâu xa Sàisòn mấy...’

Tim Minh thất lại với câu nói của bạn. Cảnh ngoài kia sôi lên sùng sục, hơi nước tràn đầy trong đầu Minh. Anh nóng mặt như mới bước ra từ lò lửa. Tên cán bộ hướng dẫn đang nói chuyện với viên bác sĩ, giọng thật bình thường. Đó đây từng toán anh em tùm năm, tùm ba, ai nấy thăm thì vừa đủ nghe. Minh đến trước mặt hai người đưa mắt dò hỏi. Hắn rút chân ra khỏi đôi dép râu, co lên, khoanh lại trên vông:

‘Tạm giải quyết, chuyện cũng thường thôi, cả trăm người đi thực tế thế nào cũng có người bệnh hoạn. Trước đây sau thời gian sơ tán, tôi theo đoàn văn công, có mấy ông nhà văn bị ngã nước nặng lắm, nhưng rồi đâu cũng vào đó thôi. Vấn đề là bảo toàn chất lượng của công tác, còn cá nhân thì...’

Minh ngó về phía bác sĩ hỏi ý không muốn nghe hắn nữa:

‘Anh thấy có khả quan chút nào không?’

Nụ cười gượng gạo cổ dán lên mặt:

‘May ra. Nhưng tôi ngại không tìm được phương tiện chuyên chở. Tôi hơi lo về chuyện này. Xe của công trường chở đủ thứ đồ linh tinh. Chật chội, mỗi lần nhờ vả gay lắm.’

Như vậy đó, bao nhiêu vấn đề đặt ra vì này, vì kia. Gương mặt T. xám ngoét dưới ánh đèn lù mù mờ ảo, ma quái. Ngoài kia bóng tối bao phủ, bụi tre trước ngõ lay động mông đen chum lá trên ngọn phát ra những tiếng kéo kẹt tủi hờn.

Giọng hần lạc lõng, không ai thêm nghe:

‘Tôi định sáng nay anh em vẫn công tác như thường lệ. Để một anh ở lại trông chừng anh T. là được rồi. Đơn vị ta chỉ phụ trách có cái ao cá này thôi mà không làm tốt thì gay lắm.’

Chán nản chạy lên tận cổ Minh, anh thất vọng hoàn toàn. Công tác! Công tác! Chỉ có ao cá bằng bụm tay, không biết bao giờ mới có cá giống mà làm như vá trời lấp bể không bằng. Nhưng anh không trả lời. Vô ích thôi. Bọn thất trận không có quyền cãi. Anh nhìn lại T., nằm đó co quắp, hỏn hển, tên cán bộ vẫn thản nhiên phì phèo điều thuốc ‘*Sông Hương*’, bộ mặt không biểu lộ một tình cảm tương lân nào. Mắt anh bỗng cay xè, ươn ướt...

Tiếng anh chàng phó chủ tịch hội kêu gọi anh em sẵn sàng cho buổi công tác trong ngày, giọng tăng công đến trơ trên, oang oang làm ô ứ buổi sáng tinh sương. Minh vừa bực bội vừa buồn cười. Hắn tiết kiệm từng phút cho nhà nước, chẳng bù trước đây, được nuôi ăn học ở ngoại quốc, trở về, một giờ

dạy học, mười giờ hội thảo phá chế độ. Minh lẩm bẩm: ‘Nếu không may gặp cảnh như T. mày cũng thế thôi, chết như một con chó. Số phận lót đường, làm cảnh đâu lâu bền gì.’

T. vẫn nằm yên ở vị trí cũ, người tóp lại, uể oải, khô héo. Ngoài trước trại của anh em Thanh Niên Xung Phong tiếng cười vui vẻ của một vài người vô tâm nghe rõ mồn một:

‘Sướng quá còn hai ngày nữa là được về ăn Tết rồi!’

Mấy con ruồi xanh rủ nhau quây quần trên vạt giường, một con đậu trên mép T., tung tăng, cái vòi mạnh khỏe, thẳng tròn di động trên lớp da đã ngả màu...

## 2.

Còn nhớ rõ buổi sáng hôm đó, chúa nhật đầu tháng cuối năm, trái với lệ thường tôi không theo bạn bè la cà ở quán nước, bàn bi-da. Tôi chán ngấy mấy người bạn vô tâm, dễ dãi với cuộc sống, chỉ biết nhậu nhẹt, hay bày trò này nọ, những trò chơi vô bổ. Là bạn học, họ phần nào dính dáng tới thời trai trẻ của mình, tôi ít khi từ chối, thường chắc lưỡi đi theo, có mặt, nhưng sự tham dự thật lỏng lẻo. Thời gian lúc đó dài ngoằn, vô vị, nhạt nhẽo. Tôi đã sống không hết mình, để ngày trôi qua trong khi bọn họ đã sống thật đúng từng giờ từng phút, thật rắn chắc, chắc chĩa cái hiện tại đó. Nhiều khi về khuya mệt nhoài, cảm thấy mình thấp nền hai đầu, tôi lật đặt lật tới, lật lui cuốn sách ‘*Làm thế nào để nói không*’, nhưng rồi cũng không áp dụng được cho lần tới.

Hôm qua tôi ở nhà, và may quá gặp được nàng. Buổi sáng bừng nở trong phòng khách, nắng mai xuyên qua cửa kính lọt qua lớp màn mỏng, chạy nhảy lung linh, reo rắc điệu nhạc Diêu Trì trên từng thớ gỗ của bộ bàn ghế chạm lộng chúng tôi đang ngồi. Nàng cúi đầu chào, tự tin chen lẫn một chút ngượng ngập. Người con gái biết mình đẹp như có khả năng đo lường, tính toán chi li từng cử chỉ, không dư thừa, không thiếu. Nụ cười nửa miệng nửa thân thiện nửa khép kín điệu vợi xa cách. Nụ cười người đối diện vừa có cảm tình vừa nhận thấy ngay khoảng cách phòng thủ cần thiết nữ phái.

Nàng đến để hỗ trợ tinh thần cho đứa em gái nhờ thầy giảng lại chuyện gì đó tôi quên rồi. Xứ này khác nước Mỹ, không tổ chức giờ trực văn phòng thường xuyên của Giáo sư để giúp đỡ sinh viên. Tội nghiệp nàng phải theo em đến đây, không thích thú lắm khi ngồi nghe tôi giảng bài, mắt lơ đãng ngó sự giao động trong tách nước trà người làm mang ra, hay tò mò quan sát mấy bức tranh treo trên tường, những bức tranh kỷ niệm, không chút xíu nghệ thuật nào cha tôi cho treo trên đó từ lâu lắm.

Tôi không có dịp nói chuyện nhiều với nàng ngoài những câu chào hỏi thông thường. Tôi không thể để học trò mình thấy ông thầy bị hớp hồn ngay từ phút đầu, nên chỉ tìm hiểu nàng qua những câu hỏi vô tội vạ từ cô em. Nàng mân mê mấy ngón tay giữa khéo léo, sơn màu nhạt, phù hợp với nước da mát mẻ của đôi bàn tay thon với những ngón dài, bàn tay, thuở nào ông bà mình nói, búp măng, quý phái của người tướng sang. Nam tánh tôi trở lại sau thời gian giữ tròn vai ông thầy già, tạo một khoảng cách thật xa với học trò nữ, trốn chạy trước các thiếu nữ trẻ đẹp gặp bất kỳ ở đâu vì sợ nhớ họ là học trò mình, tôi ước ao được nắm bàn tay đó, bàn tay thiên đường, tiên nữ...

Nàng ngồi, mặt bàn che lấp phần dưới thân thể, nhưng cử chỉ vén vạt áo dài trước khi ngồi xuống ghế, áo màu xanh đợt chuối, tàu áo là lượt như tàu lá chuối non vừa mới xòe ra phát phơ trong gió, gợi trí tưởng tượng đến cặp đùi rắn chắc, đầy sinh lực ở phía sau lớp quần trắng mịn. Sau này, cả hai năm trôi sau lần gặp gỡ đó, lúc đã là người yêu, đủ thân mật, để thổ lộ một điều hơi không đúng đắn về

mình, tôi kể lại cảm tưởng lúc này cho nàng nghe, nàng đã thẹn thùng phác lên vai tôi với câu nói thật nghiêm:

‘Vĩnh viễn anh không biết điều dự đoán đó trúng hay trật đâu.’

Tôi biết câu dọa trên đưa ra để chữa thẹn, để chặn đứng sự sàm sỡ mà tôi có thể nói thêm, nhưng không ngờ lời nàng lại quá thiêng. Gió tanh mưa máu trút xuống từ tháng Tư năm đó, thổi bật nàng ra khỏi quê hương. Chỗ quê hương là đẹp hơn cả, có thể nàng không vui, lạc lõng khung trời xa lạ, có thể nàng cần nhìn thấy mái chùa cong cong, lá dừa lả ngọn, tiếng cười tiếng nói buổi chợ sớm, tiếng xe nhỏ ồn ào trên đường. Tất cả những thứ đó ở nơi khác có thể có, nhưng chắc chắn sẽ chứa thật nhiều yếu tố xa lạ. Chợt nghĩ tới một cành hoa hồng nhung mọc giữa rừng cỏ dại, không đủ phân, nước, ẻo uột, khẳng khiu, tôi eo xèo tiếc thương những giọt mưa sa xuống vũng lầy nhớp nhúa. Cho nàng, cho chính thân tôi.

Như giờ đây tôi nằm trong vị thế khó coi này, bụng như cào như cấu, như ngàn dao bằm nhỏ tì, vị, ruột gan, mưa thốc mưa tháo. Những hình ảnh lộn xộn hiện ra trước mắt với tất cả mùi vị. Lúc gần chết ai cũng thấy lại được thật rõ ràng, như một khúc phim tài liệu tốt, tất cả những chuyện xảy ra trong đời mình. Tôi không thấy rõ ràng, nhưng tôi có cảm tưởng mình sắp già từ thế giới này. Tôi thấy người khách trú mặc cái áo thun màu cháo lòng, mồ hôi nhuê nhai đang hai tay hai con dao phay lớn đại bằm bằm thật mạnh, liên tục nhịp nhàng đồng thịt bằm giờ đã nát ngừu. Tôi đứng đó mãi mê ngó theo nhịp lên xuống của cặp dao, mắt không chớp, nghĩ đến sự đau đớn của mấy miếng thịt tội tình.

Tôi thấy mình lẩn lóc trong xóm nghèo lúc nhỏ, cạnh một cầu tiêu công cộng, sáng sáng đi cầu, người lao công đang quét dọn lớp phân vun vẩy, nhớp nhúa, lợm giọng, trét cây hầu hết trên đường đi, và đoàn người kiên nhẫn sắp hàng chờ đợi đến phiên mình. Xong việc cho buổi sáng vẫn còn cảm tưởng mùi thối tha quện trong quần áo da thịt, tóc tai. Hình ảnh hiện ra với những chi tiết thật bất ngờ, một vài nét vẽ tục tĩu trên tường. Câu thơ ‘*Rót tú tài anh đi Trung Sĩ, em ở nhà lấy Mỹ nuôi con!!!!*’ với bốn chấm than to tướng. Và hàng hàng lớp lớp giò mập tròn nhớp nhúa, nhun nhúc bò lên đôi guốc, tiến lên chực, lên mắt cá... Tôi thoát ra khỏi khu nghèo khổ và quên lửng nó, quên như những chuyện đó xảy ra từ kiếp trước.

Tôi cũng quên nàng sau thời gian bị dạy dỗ về những điều vớ vẩn, những phạm trù triết học xa lạ vô bổ, thượng từng kiến trúc, hạ từng cơ sở, vật chất - tinh thần, cái chung - cái riêng. Vậy mà trong khi nằm đây tôi lại nhớ nàng. Nhớ ghê gớm, tưởng chừng tôi có thể chết được để hồn bay qua Thái Bình Dương gần nàng... Tôi không chịu nổi mùi thuốc khét lẹt ai đó hút quanh đây. Lúc bệnh hoạn thấy ai khỏe khoắn đã bực rồi, huống chi thấy họ hứng thú. Mà mùi thuốc khó chịu thiệt. Mùi thuốc lao và cách rút của thầy Trị, ro-ro-rột-rột, càng khiến khó chịu hơn. Hắn, người tự nhận nói lên tiếng nói của thành-phần-thứ-ba-yên-lặng-và-không-có-chánh-quyền, đang chấp nhận ân sủng được làm đại diện dân trong một Quốc hội bày hàng của kẻ thắng trận, đang mời lửa vào ống điếu bằng cái Zippo trắng lóng lánh, ngó ngó tôi rồi lắc đầu. Tôi không biết hắn đang nghĩ gì, nhưng tôi nghĩ tới tôi đêm hôm qua lúc móc túi đưa bật lửa cho Minh, tôi nhớ đến nàng một phút thật ngắn ngủi, ngó một ngôi sao cô độc trên nền trời, lòng chợt buồn cho tình cầu đơn chiếc này và tôi ước ao mình có mặt bên cạnh nàng, nối tiếp lại cuộc tình.

Giờ là mùa Xuân, sắp Tết, Tết ở đây buồn hiu, buồn hắt với từng trận mưa danh từ trong các diễn văn, thư gởi, với những ngón đòn bỉ ổi chí tử lên tôn giáo bằng các trò chơi, hát hò ở trong khuôn viên Lăng Ông và chùa chiền. Tết của tôi đã mất ý nghĩa. Hi vọng nàng hưởng được những cái Tết thuần túy dân tộc cùng cộng đồng Việt ở quê người. Tôi cho rằng Tết ở *trong phong tục* một phần lớn hơn là ở thời

tiết và không gian. Tôi nhớ mấy cái Tết cùng nàng đi xem chiếu bóng, vòng tay tôi che chở làn sóng lấn ép người là người. Nàng nhỏ bé trong tay tôi, nàng hưởng sự bảo vệ và tôi biết rõ hơn ý nghĩa tình yêu từ đó, thân thể quện trong nhau, e ấp, nương tựa, tin tưởng.

Tiếng anh chàng triết gia đón gió một thời muốn giết chết sự nổi tiếng của người nhạc sĩ nhất Việt Nam triết lý kiểu thời đại:

‘Có đi thực tế, có bệnh hoạn, thiếu thốn mới thấy giá trị của lao động, mới quý giá cấp công nhân.’

Tôi lại muốn tháo mửa ra, mặc dầu mọi thứ còn trong dạ dày đã được tháo ra hết và mỗi lần buồn nôn tôi rất khổ sở vì sự oằn thắt từ bên trong, cổ vất ra một chút gì đó để tuôn ra ngoài. Ở đâu thời nào cũng có loại người đó. Tại sao phải đem sinh mạng của một người ‘tôi hay ai cũng thế mà thôi, một người’ để cho hấn thấy giá trị của lao động? Hấn muốn nói lên sự ích lợi của việc trí thức đi thực tế? Chuyện này xưa rồi! Chỉ là một sự đầy ải, phân tán, đàn áp được mạ bằng lớp chữ nghĩa. Dầu sao cũng không nên quá bức bối. Vô ích. Cuộc sống không thay đổi gì hơn bằng những bức bối. Như tôi, sẽ không được bức bối vì mình bị thảy vào đây để nằm ói mửa. Thằng Minh hỏi câu ngớ ngẩn. Đờ chưa? Sau khi xoa nóng mặt tôi bằng nửa chai dầu Song Thập. Làm sao đờ được, dầu chứ bộ thuốc trị thổ tả sao? Chắc nó bối rối vì tội nghiệp cho bạn, nhưng tôi không trả lời. Tôi tỉnh trí thiết nhưng miệng đắng nghét, cổ rát rạt thì trả lời làm chi cho mệt. Nằm im thả trí bay bổng theo những suy tư này nọ sướng hơn. Giờ thì còn gì là quan trọng nữa đâu chứ? Điều tức là không ngờ mình vướng bệnh, nếu không trước khi lên đây tôi đã chạy ra Nguyễn Huệ, chợ trời thuốc tây, mua về một mớ. Tôi lại thấy đời sống có vợ chồng là ích lợi. Mấy bà bỏ này bỏ nọ vô bao đồ đạc của chồng lăm rắm vậy mà đờ. Nếu không có chuyện lộn xộn bây giờ chắc nàng đã trở thành người lo lắng cho tôi. Bạn bè chung quanh ai cũng có người lo, còn tôi, bù trót, cu-ki, đi đâu cũng mò côi, tự sửa soạn, nên phần nhiều, để cho tiện, tôi xách thật ít quần áo theo. Nói qua nói lại cũng là thiếu nàng. Đời tôi lúc nhỏ nghèo khổ, lớn lên đầy mặc cảm, chỉ khoảng thời gian nàng hiện hữu đời tôi mới có ý nghĩa thôi. Nàng, cây chống tinh thần cho tôi, điểm long lanh lân tinh trong bóng tối đưa tôi ra khỏi sự lạch lạch trong đời sống tình cảm. Nàng thứ nước, thứ phân để tôi, hạt mầm khô héo, có thể đâm chồi.

Cây xanh mơn mớn thì nàng mất tiêu từ ngày quốc nạn đầu tiên. Cơn lốc này tới cơn lốc khác. Biên biệt mới được tin nàng qua biết bao trung gian rằng *đã theo chồng bỏ cuộc chơi* hai năm sau ngày tới Mỹ. Người ta có thể sống *cho* kỷ niệm, vì kỷ niệm nhưng không thể sống *bằng* kỷ niệm. Nàng phải lo đời nàng trước. Chuyện đó không có gì đáng trách. *Cái già xổng xộc nó đi theo sau*, người con gái nào cũng lo sợ điều đó. Tôi hiểu, tôi thông cảm nàng hoàn toàn. Bị chặt căng chặt chân bó rọ ở đây, có cánh họa may tôi mới thoát. Thôi cũng được. Xong một cuộc tình. Và bây giờ thì tuần lễ lao động giúp tôi xong một cuộc đời. Từ tối, lúc bị thần dịch tả làm tình làm tội, tôi đã thấy trước bước cuối của mình. Phải dọn mình thật thư thả, phải thanh thần tuyệt đối. Thù hận kể ra nhưng để thù hận lại cho người đời. *Tam thập dư niên thế giới trung. Không không sắc sắc diệp dung thông. Kim triều mãn nguyện hoàn gia lý...* Bài thơ của Liễu Hoán hòa thượng không lúc nào hợp bằng lúc này. Hiểu rõ sự sắc không thì mãn nguyện bỏ thế giới này về thế giới khác. Đâu cũng vậy mà thôi, kể cả sống bảy mươi tuổi như Liễu Hoán hòa thượng hay mới ngoài ba mươi như tôi.

Có điều *ra đi* lúc gần Tết là điều gì không ổn. Mùa xuân là mùa thanh mậu mà, đâu phải mùa thu đầu mà khô héo rơi rụng. Thôi mệt. Thời này thì vậy không, chuyện ngược đời xảy ra luôn, *‘trên cây còn lá úa, lá xanh kia rụng rồi’*. Con xin chịu bất hiểu với cha mẹ.

Ngoài ngõ tiếng mấy người thanh niên xung phong mừng sắp được về ăn Tết sao mà đáng thương đến muốn chảy nước mắt. Đáng lẽ tự do đó là của họ, bị giữ lại hết, lâu lâu mới được thí lại cho một chút, mừng quính, mừng quáng thấy thảm hại.

Suốt năm là mùa Xuân của họ mà, đâu phải chỉ có mấy ngày thôi đâu? Người lớn làm löt mắt chớ đâu phải họ. Tội nghiệp...

### 3.

Nàng uống vội ly sữa, bốc chìa khóa từ giã chồng trước khi đi làm:

‘Thôi em đi. Năm nào Tết cũng nhằm ngày thường. Tết nhứt mà đi làm thì tức tức. Ở nhà thì tiếc. Hình như còn hai ngày nữa Tết phải không anh?’

‘Ừ! Chúa nhứt này hội Tết ở nhà thờ Baptist, chắc em đi một mình, hôm qua manager mới kêu vô bảo tuần này làm over-time, từ chối không được.’

Nàng đứng lại chỗ phân cách giữa nhà bếp và garage nói chồng. Vậy là nằm nhà. Đàn bà con gái ai đi tới chỗ hội hè đình đám một mình. Tết nào đó, một lần, hai lần, ba lần, trong rạp hát chật ních, hơi ẩm chàng chuyển từ phía sau tới, những cái xiết tay thật mạnh, âu yếm đến xáo trộn nhịp đập tim. Những lúc nắm tay nhau đi lại chỗ này chỗ kia trong Lăng Ông, niềm vui tràn tận lên khóe mắt, trong cử chỉ của chàng. Những nụ hôn len lén, run rẩy của cả hai đang trên ghế đá công viên. Vậy mà bây giờ ngàn trùng thời gian, không gian. Vậy mà giờ đã nhạt nhòa trong trí nhớ. Ở đây một cái Tết thật bình thường tìm cũng không ra. Mùa Xuân löt qua kẽ hở mất tiêu. Chỉ còn lại một cái tên gọi, một tiếng kêu, một ngày để chép miệng nhớ tiếc.

Mở cửa xe, ngồi vào vị trí người lái, nàng bỗng rung động toàn thân, một luồng lạnh chạy dài trên xương sống, chẻ nhánh ra hai tay. Mồ hôi ở lòng bàn tay tuôn ra lạnh ngắt. Nàng nói với mình:

‘Kỳ vậy! Hay là có người thân nào bị nạn? Mà đâu phải. Bà con ai cũng ở Mỹ này, có gì thì đã biết rồi. Còn có ai thân thuộc ở Việt Nam nữa đâu?’

Nàng *de* mạnh xe ra khỏi garage, quẹo trái ra đường lớn. Bóng đèn đỏ phía sau xe để hai chấm máu là đà trên mặt đất.